

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 130/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2024 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hoàng Thanh Q, sinh năm 1982; trú tại: 6.04 chung cư H, P, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Võ Thị Kim P, sinh năm 1982; trú tại: 6.04 chung cư H, P, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 142, quyển số 01/2010, ngày 13 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn yêu cầu nộp ngày 15 tháng 01 năm 2014 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 4 năm 2024 ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P xác nhận có 04 con chung; Hoàng Gia L, sinh ngày: 13/4/2012; Hoàng Gia N, sinh ngày 24/3/2015; Hoàng Gia H, sinh ngày 23/8/2018; Hoàng Gia P1, sinh ngày 05/7/2019. Ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P thỏa thuận 04 cháu Hoàng Gia L, Hoàng Gia N, Hoàng Gia H,

Hoàng Gia P1 sẽ do bà Võ Thị Kim P nuôi dưỡng. Ông Q và bà P thỏa thuận ông Q cấp dưỡng 10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng/01cháu, cấp dưỡng lần lượt cho đến khi trẻ đủ 18 tuổi. Bắt đầu thi hành từ ngày 01/5/2024

Về chia tài sản chung và nợ chung: Ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục và cấp dưỡng cho con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 142, quyển số 01/2010, ngày 13 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về con chung: ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P xác nhận có 04 con chung; Hoàng Gia L, sinh ngày: 13/4/ 2012; Hoàng Gia N, sinh ngày 24/3/2015; Hoàng Gia H, sinh ngày 23/8/2018; Hoàng Gia P1, sinh ngày 05/7/2019. Ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P thỏa thuận 04 cháu Hoàng Gia L, Hoàng Gia N, Hoàng Gia H, Hoàng Gia P1 sẽ do bà Võ Thị Kim P nuôi dưỡng. Ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P thỏa thuận ông Q cấp dưỡng 10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng/01cháu, cấp dưỡng lần lượt cho đến khi trẻ đủ 18 tuổi. Bắt đầu thi hành từ ngày 01/5/2024

Ông Hoàng Thanh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Việc cấp dưỡng nuôi con ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P tự thỏa thuận không yêu cầu tòa giải quyết. Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ việc này.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Hoàng Thanh Q và bà Võ Thị Kim P phải chịu lệ phí là 300.000 ba trăm nghìn đồng được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0013463 ngày 26/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hùng Linh